

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3444/TCHQ-QLRR
V/v áp dụng QLRR trong kiểm tra, giám sát HQ
đối với hành lý của người XNC

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2016

Kính gửi: Cục Hải quan các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Đà Nẵng, Tp. Hồ Chí Minh, Khánh Hòa, Kiên Giang, Cần Thơ, Thừa Thiên Huế.

Triển khai áp dụng quản lý rủi ro trong kiểm tra, giám sát hải quan đối với hành lý của người xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh theo Luật Hải quan 2014 và các quy định của Bộ Tài chính, thời gian qua Tổng cục Hải quan đã ban hành các Quyết định số 200/QĐ-TCHQ ngày 24/8/2015 và số 282/QĐ-TCHQ ngày 10/11/2015 hướng dẫn các đơn vị thực hiện.

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác áp dụng QLRR trong kiểm tra, giám sát hải quan đối với hành lý của người XNC và kịp thời tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn của các đơn vị trong công tác nêu trên, Tổng cục Hải quan yêu cầu các đơn vị có báo cáo đánh giá tình hình, kết quả triển khai thực hiện các nội dung công tác nêu trên, cụ thể:

1. Tình hình và kết quả thực hiện việc áp dụng QLRR trong kiểm tra, giám sát hải quan đối với hành lý của người XNC từ 01/01/2015 đến 31/12/2015 theo biểu mẫu đính kèm.

2. Việc khai thác, sử dụng, phân tích thông tin về hành khách nhập cảnh trước khi đến theo Nghị định 27/2011/NĐ-CP ngày 09/4/2011 về cung cấp, khai thác, xử lý, sử dụng thông tin về hành khách trước khi nhập cảnh Việt Nam qua đường hàng không; các vướng mắc trong việc khai thác thông tin này phục vụ áp dụng QLRR trong kiểm tra, giám sát hải quan đối với hành lý của người XNC.

3. Các khó khăn và kiến nghị, đề xuất; nhu cầu đào tạo, tập huấn triển khai áp dụng QLRR trong kiểm tra, giám sát hải quan đối với hành lý của người XNC.

Báo cáo gửi về Tổng cục hải quan qua Ban Quản lý rủi ro hải quan (liên hệ: đ/c Nguyễn Phương Thành, số điện thoại 043.9440833 máy lẻ 9608 - DD: 0904066606 - email: thanhnp2005@gmail.com) trước ngày 05/5/2016.

Tổng cục Hải quan thông báo để các đơn vị thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- LĐTC (để b/c);
- Đ/c Trưởng ban (để b/c);
- Lưu: VT, QLRR (02b).

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ RỦI RO HQ
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Hồ Ngọc Phan

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

**Báo cáo áp dụng QLRR trong kiểm tra, giám sát hải quan đối với hành lý của hành khách
xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh
(Thời gian từ 01/01/2015 đến 31/12/2015)**

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG XUẤT NHẬP CẢNH

1. Số lượng tuyến đường bay xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh được khai thác qua địa bàn sân bay:

- Tổng số lượng tuyến đường bay được khai thác: ghi rõ số lượng tuyến đường bay, điểm đi và điểm đến.

2. Số lượng chuyến bay XNC

- Tổng số lượng chuyến bay XNC:

- Số lượng chuyến bay XC:

- Số lượng chuyến bay NC:

- Số lượng chuyến bay QC:

3. Số lượng người XNC

- Tổng số lượng người XNC:

- Số lượng người XC:

- Số lượng người NC:

- Số lượng người QC:

4. Tuyến, chuyến bay trọng điểm: nêu rõ tên tuyến đường bay và các loại rủi ro trên tuyến.

5. Hàng hóa trọng điểm:

6. Đối tượng trọng điểm:

II. TÌNH HÌNH & KẾT QUẢ ÁP DỤNG QUẢN LÝ RỦI RO

1. Tình hình thực hiện các biện pháp kỹ thuật QLRR:

- Công tác xây dựng, ứng dụng Hồ sơ rủi ro.

- Tổ chức triển khai thực hiện theo các thông tin cảnh báo rủi ro: thu thập, thông tin về đối tượng được cảnh báo rủi ro, xây dựng HSRR về đối tượng trọng điểm...

- Tổ chức triển khai ứng dụng Danh mục dấu hiệu rủi ro của người và hành lý của người xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh trên tuyến đường hàng không (QĐ số 329/QĐ-TCHQ ngày 31/12/2015); vướng mắc, kiến nghị.

2. Kết quả phát hiện vi phạm

2.1. Tổng số vụ vi phạm được phát hiện:

- Số vụ vi phạm của người XC được phát hiện:
- Số vụ vi phạm của người NC được phát hiện:
- Số vụ vi phạm của người QC được phát hiện:

2.2. Kết quả việc thực hiện kiểm tra theo thông tin cảnh báo rủi ro.

- Số đối tượng kiểm tra:
- Số lượng hành lý kiểm tra, soi chiếu:
- Số HSRR về đối tượng trọng điểm được lập theo thông tin cảnh báo:

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

1. Nhận xét, đánh giá về tình hình thực hiện áp dụng quản lý rủi ro

2. Kiến nghị đề xuất

2.1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy định pháp lý:

2.2. Trang bị các điều kiện, thiết bị, cơ sở vật chất:

2.3. Kien toan to chuc bo may, nhan luc lam cong tac QLRR:

2.4. Nhu cau dao tao, tap huân:

- Nội dung đào tạo, tập huấn:
- Thời lượng tập huấn:
- Số lượng học viên, số lớp:
- Thời gian tập huấn:

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ tên)

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)